

Toà án nhân dân
huyện khoái châu
tỉnh Hưng yên

---***---

Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:31/2018/HNGĐ-ST

Ngày 18/05/2018

V/v: Ly hôn giữa chị T và anh S”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Phạm Thế Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1/ -ông Trần Xuân Hoà - Nguyên Chủ tịch MTTQ xã An Vỹ.

2/ - ông Nguyễn Đức Tuân – Nguyên Bí thư đoàn xã P.

thư ký phiên toà: - bà Trần Thị Tuyền - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu tham gia phiên toà: -
ung Nguyễn Hữu Tuấn Anh – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 18/05/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Khoái Châu mở phiên toà xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 58/2018/HNGĐ-ST Ngày 20/03/2018 về việc "Xin ly hôn" giữa:

*- Nguyên đơn: chị Đậu Thị T - Sinh năm 1973.

+ Sinh, trú quán và HKTT tại: Thôn Q xã P huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên. (Có mặt tại phiên toà).

*- Bị đơn: anh Lê Văn S - Sinh năm 1974.

+ Sinh, trú quán và HKTT tại: Đội 2 thôn H xã C huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt tại phiên toà).

*- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Lê Thị H - Sinh ngày 03/02/2007.

+ Sinh, trú quán và HKTT tại: Thôn Q xã P huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt tại phiên toà).

+ Người giám hộ cho cháu H là chị Đậu Thị T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết xét xử vụ án, nguyên đơn chị Đậu Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị chung sống và kết hôn với anh Lê Văn S có đăng ký kết hôn tại UBND xã C vào năm 2006. Hai anh chị chung sống với nhau hoà thuận hạnh phúc bình thường được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về quan điểm, lối sống, thường xuyên cãi nhau, kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn. Từ giữa năm 2012 đến nay hai anh chị sống ly thân nhau mỗi người ở một nơi, không quan tâm chăm sóc nhau. Nay chị xin được ly hôn với anh S vì không có hạnh phúc.

Về con chung: Chị và anh Lê Văn S có hai con chung là cháu Lê Thị H (sinh ngày 03/02/2007) và cháu Lê Thiên T (sinh ngày 05/10/2008), nhưng cháu T đó mất năm 2016, còn Cháu H hiện đang ở với chị. Quan điểm của chị là xin được nuôi cháu H, mà không yêu cầu việc đóng góp phí tổn nuôi con.

Về chia tài sản: Chị không yêu cầu Toà án đặt ra giải quyết phân chia.

Tại biên bản ghi Lời khai ngày 19/04/2018, bị đơn anh Lê Văn S trình bày:

Về hôn nhân: Anh công khai nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như chị Đậu Thị T trình bày trên đây. Anh công xác định tình cảm không còn nên cũng nhất trí ly hôn.

Về con chung: Anh nhất trí giao cháu Lê Thị H cho chị T tiếp tục nuôi, việc đóng góp phí tổn nuôi con chung không đặt ra.

Về chia tài sản: Anh không yêu cầu Toà án đặt ra giải quyết phân chia.

Mặc dù Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu đã hai lần Thông báo và báo triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng anh Lê Văn S đều vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Nên vụ án được đưa ra xét xử vắng mặt anh S theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn chị Đậu Thị T vẫn giữ nguyên ý kiến và quan điểm trên đây.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện và tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng trong vụ án. Bị đơn chưa chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật vì nhiều lần không đến Tòa án theo giấy triệu tập. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn Nhân Gia Đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án. Đề nghị xử cho chị Đậu Thị T được ly hôn

với anh Lê Văn S; Giao con chung (cháu Lê Thị H) cho chị T nuôi dưỡng chăm sóc. Trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra. Sau khi ly hôn, anh Lê Văn S được quyền thăm nom con chung; Tài sản chung, công nợ chung và đất ruộng nông nghiệp 03 của anh Lê Văn S và chị Đậu Thị T thì không đặt ra giải quyết trong vụ án ly hôn này; Nguyên đơn chị Đậu Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

Về hôn nhân: Việc anh Lê Văn S và chị Đậu Thị T kết hôn có đăng ký là hợp pháp đã xác lập quan hệ vợ chồng. Tuy nhiên trong quá trình chung sống anh chị đã nảy sinh mâu thuẫn, sống ly thân không quan tâm chăm sóc nhau đó nhiều tháng nay, cuộc sống hạnh phúc gia đình đang ở tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay cả hai anh chị đều có nguyện vọng được ly hôn nhau. Nên cần xử cho chị Đậu Thị T được ly hôn với anh Lê Văn S để hai anh chị sớm ổn định tạo lập hạnh phúc gia đình mới.

Về con chung: Chị Đậu Thị T và anh Lê Văn S có một con chung là cháu Lê Thị H (sinh ngày 03/02/2007), hiện đó và đang ở với chị T. Quan điểm của cả hai anh chị đều là để chị T nuôi con chung, mặt khác nguyện vọng của cháu H là xin được ở với chị T. Nên cần giao cháu H cho chị T tiếp tục nuôi. Do chị T không yêu cầu nên trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra. Sau khi ly hôn, anh Lê Văn S được quyền thăm nom, chăm sóc và được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản: Do chị Đậu Thị T và anh Lê Văn S đều không yêu cầu phân chia nên Tòa án không đặt ra xem xét trong vụ án ly hôn này. Khi nào anh, chị có yêu cầu phân chia sẽ làm đơn khởi kiện để xem xét giải quyết ở vụ án dân sự khác.

Về án phí: Nguyên đơn chị Đậu Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Cần đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đó nộp tại cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Khoái Châu.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn luật định các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* - áp dụng: - Các điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn Nhân Gia Đình năm 2014; Khoản 2 điều 144, khoản 4 điều 147, điều 227 và điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/

UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án.

*- Xử :

1. - Về hôn nhân: Cho chị Đậu Thị T được ly hôn với anh Lê Văn S.
2. - Về con chung: Giao cháu Lê Thị H (sinh ngày 03/02/2007) cho chị Đậu Thị T tiếp tục nuôi. Trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra. Sau khi ly hôn, anh Lê Văn S được quyền thăm nom, chăm sóc và được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung (Cháu Lê Thị H) theo quy định của pháp luật.
3. - Về chia tài sản: Không đặt ra xem xét. Khi nào anh Lê Văn S, chị Đậu Thị T có yêu cầu phân chia sẽ làm đơn khởi kiện để xem xét giải quyết ở vụ án dân sự khác.
4. - Về án phí: Chị Đậu Thị T phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Đồi trừ vào số tiền 300.000 đồng dự phí chị T đã nộp theo biên lai thu số 0002231 ngày 20/03/2018 tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khoái Châu nên việc nộp án phí đó xong).
- 5.- Về quyền kháng cáo: Chị Đậu Thị T (Có mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/05/2018. Anh Lê Văn S và cháu Lê Thị H (vắng mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản sao bản án tại địa phương nơi cư trú./

T/M: Hội đồng xét xử

Chủ tọa phiên tòa

- Nơi nhận:

- + TAND& VKSND tỉnh Hưng Yên
- + VKSND huyện Khoái Châu.
- + THADS huyện Khoái Châu.
- + UBND xã C.
- + Các đương sự.
- + Lưu Hồ sơ, VP.